

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2016/HSPT

Ngày: 09/11/2016.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Xuyên.

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Lan.
Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đào Hoàng Oanh - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

Đại diện VKSND tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Công - Kiểm sát viên.

Ngày 09/11/2016, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2017/HSPT, ngày 14/10/2016 đối với bị cáo: Lầu A H. Do có kháng cáo của bị cáo Lầu A H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2016/HSST, ngày 12/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị cáo có kháng cáo: **Lầu A H** (Tên gọi khác: Không).

- Sinh ngày: 03/9/1993 tại xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.
- Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản L, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không.
- Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hóa: Không.
- Con ông: Lầu Nhìa C (đã chết).
- Con bà: Giàng Thị S - Sinh năm: 1958.
- Gia đình bị cáo có 07 anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.
- Vợ: Thào Thị N - Sinh năm: 1996.
- Bị cáo có hai con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2015.
- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/05/2016, đến ngày 02/06/2016 thì có lệnh tạm giam và được trích xuất áp giải đến phiên tòa. (Có mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY:

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 26/05/2016, Lầu A H lấy xe máy của em trai là Lầu A T, mang theo 700.000 đồng xuống xã N, huyện B, mua xăng hết 100.000 đồng, rồi lên bản P, xã M, huyện B tìm mua hêrôin để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Đến khu vực bản P, H giấu xe dọc đường rồi đi bộ khoảng 1km thì gặp người đàn ông dân tộc Mông khoảng 45 tuổi, không biết tên, địa chỉ. H hỏi mua hêrôin và mua được một gói hêrôin với giá 600.000 đồng. H gói hêrôin vào túi nilon màu xanh cất ở túi quần bên phải rồi lấy xe máy đi về. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, H giấu gói hêrôin cách nhà 100 mét. Đến khoảng 12 giờ ngày 30/5/2016, H lấy một chiếc kéo nhỏ đi lên chỗ cất hêrôin rồi chia thành nhiều cục nhỏ, gói thành 03 gói (01 gói được gói bằng nilon màu đen, 01 gói được gói bằng nilon màu xanh, 01 gói được gói bằng nilon màu trắng) rồi mang vào phòng ngủ của H cất. Đến khoảng 15 giờ ngày 30/5/2016, H gặp Quàng Văn D trú tại bản X, xã K, huyện Đ đến hỏi mua Hêrôin nên H đã bán cho D 01 cục nhỏ hêrôin giá 100.000 đồng. Mua bán xong, H không biết D đi đâu còn H sang nhà bố vợ chơi. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, H về nhà thì bị tổ công tác cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đ đến khám xét tại nơi ở, phát hiện thu giữ 03 gói nghi là hêrôin tại phòng ngủ của Lầu A H. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và dẫn giải Lầu A H cùng toàn bộ vật chứng về cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đ điều tra làm rõ.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng ngày 31/05/2016 đối với vật chứng thu giữ của Lầu A H có tổng trọng lượng là: 3,13 gam. Trích gửi mẫu giám định: 0,43 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 495/GĐ-PC54 ngày 09/7/2016 của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lầu A H, gửi giám định là hêrôin.

Tại bản Cáo trạng số 56/QĐ-VKS-HS ngày 19/8/2016 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố Lầu A H về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2016/HSST ngày 12/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lầu A H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS: Xử phạt bị cáo Lầu A H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 30/5/2016).

Ngoài ra Bản án còn tuyên về phần án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 27/9/2016, Lầu A H kháng cáo với nội dung: “Tòa án nhân dân huyện Đ đã tuyên xử bị cáo 05 (năm) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là hơi nặng với bị cáo. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.”

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lầu A H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2016/HSST ngày 12/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện tài liệu chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY:

Sau khi kiểm tra, xem xét toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan sai.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như ở cấp sơ thẩm và chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo cho rằng mức án như Tòa cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là nặng. Sau khi xem xét đơn kháng cáo và lý do xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Ngày 26/5/2016, bị cáo H đã trực tiếp đi mua 01 gói hêrôin với giá 600.000 đồng mang về chia thành nhiều cục nhỏ và gói thành 3 gói cất giấu ở phòng ngủ của bị cáo, với mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Khoảng 15 giờ ngày 30/5/2016, bị cáo H đã trực tiếp bán cho Quàng Văn D 01 cục nhỏ hêrôin giá 100.000 đồng. Đến 18 giờ cùng ngày, tổ công tác công an huyện Đ khám xét nơi ở của bị cáo H thì thu được 03 gói hêrôin có trọng lượng là 3,13 gam.

Như vậy, bị cáo H đã phạm vào tội mua bán trái phép chất ma túy có khung hình phạt từ hai năm đến bảy năm. Sau khi xem xét hành vi phạm tội, tính chất vụ án, xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng cũng như nhân thân đối với bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng không đưa được căn cứ mới để hội đồng xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy cần giữ nguyên án sơ thẩm.

Án phí phúc thẩm: Do nội dung kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lầu A H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2016/HSST ngày 12/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ.

Tuyên bố: Bị cáo Lầu A H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS: Xử phạt bị cáo Lầu A H 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 30/5/2016).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy 3,13 gam hêrôin đã giám định hết 0,43 gam, còn lại 2,7 gam đã được niêm phong và bàn giao theo Biên bản giao nhận giữa Công an huyện Đ với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

- Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng) do bị cáo phạm tội mà có.

3. Án phí:

Án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 5; khoản 1 Điều 22 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án của UBTVQH số 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/2/2009 buộc bị cáo Lầu A H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 1 Điều 23 Pháp lệnh 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lầu A H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác trong Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 09/11/2016).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- TAND huyện Đ;
- Bị cáo;
- Phòng HCTP - STP;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lò Thị Xuyên